



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: .

IV # _____

VEWL.# _____

I-171: Yes, No

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM PHUNG CAO NGUYEN
Last Middle First

Current Address 10/10 A-4, Tân Qui Tây, Nhà Bè, HO CHI MINH, VIETNAM

Date of Birth 09/3/1971 Place of Birth Gia Định, VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/FATHER)
PHUNG XUAN MY

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/75 To DEATH DATE: 1/5/1987

3. SPONSOR'S NAME: THANH-MAI T. CAO
Name

Sylmar, CA
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>THANH-MAI T. CAO, Sylmar, CA</u>	<u>Aunt</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 12/10/1989

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

No.	NAME & ADDRESS IN VIETNAM	DATE OF BIRTH	OCCUPATION	DATE OF ARRESTED	DATE OF DECEASED	IV NO.	VEWL	I-171	SPONSOR'S NAME & ADDRESS	REMARK
/WP-0291	TRAN THI HOI BB9, Cu' xa Bac Hai, P.15 Quan lo, HOCHIMINH CITY VIETNAM DECEASED'S NAME:	3/20/21								Needs IV LOI Compl
	NGUYEN HUU THIENG	2/6/18	Major	6/1975	8/28/75				*** REMARK: Died at home after 13 days released!!	Compl
/WP-0292	PHUNG CAO NGUYEN *Son 10/10 Ap 4, Tan Qui Tay Nha Be, HOCHIMINH CITY VIETNAM DECEASED'S NAME:	9/3/71								Needs IV LOI Compl
	PHUNG XUAN MY	1941	Major	6/1975	1/5/87					Compl
/WP-0294	DINH THI QUYNH LUU 12 Nam ky Khoi Nghia P.17, Q.Phu-Nhuan, HOCHIMINH CITY, VIETNAM DECEASED'S NAME:	11/13/35								Needs IV LOI Compl
	LAM VAN TRIEU	6/29/35	Lt. Colonel	1975	10/18/79					Compl
/WP-0295	DO NGOC NGA *Daughter 107/5 Le Loi, MyTho Tien Giang VIETNAM DECEASED'S NAME:	8/28/51								Needs IV LOI Compl
	DO NGOC THUY	1924	Captain	1975	7/29/79					Compl
/WP-0300	LE THI HOANG 216/3/ Duong Ba Trac P. 2, Q. 8, HOCHIMINH CITY VIETNAM DECEASED'S NAME:	6/5/43							TRAN VAN KIEN Chicago, Ill	Needs IV LOI Compl
	VAN CONG DAO	1947	1st. Lieutenant	1975	2/18/78					Compl

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) :

PHUNG

XUAN

MY (DIED - đã qua đời)

Last (Ten Ho)

Middle (Giua)

First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH :

1941

(Nam, noi sinh)

Month (Thang)

Day (Ngay)

Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) :

Male (Nam): Nam

Female (Nu):

MARITAL STATUS

(Tinh trang gia dinh):

Single (Doc than):

Married (Co lap gia dinh): married

ADDRESS IN VIETNAM :

(Dia chi tai Viet-Nam)

Số 10/10 Ấp 4 Xã Tân Qui - Huyện Nhà Bè

Thị trấn Hồ Chí Minh

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong):

Yes (Co)

No (Khong)

If Yes (Neu co):

From (Tu): 14/06/75

To (Den): 11/12/1984

PLACE OF RE-EDUCATION:

CAMP (Trai tu)

Xuan Loc

PROFESSION (Nghe nghiep):

Thieu Ta

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

Yes

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac):

Thieu ta

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu):

Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP):

Yes (Co): NO

IV Number (So ho so):

No (Khong):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo):

01

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN):

Số 10/10 Ấp 4 Xã Tân Qui - Huyện Nhà Bè

Thị trấn Hồ Chí Minh - VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):

THANH MAI - LE

SYLMAR - CA

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky):

Yes (co):

No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN):

EM (SISTER)

NAME & SIGNATURE:

THANH MAI - LE

Thanh

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

CA

DATE:

04

07

1990

Month (Thang)

Day (Ngay)

Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHUNG CAO NGUYEN	1971	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :
 PHUNG XUAN MY is NOW DECEASED .
 THIS APPLICATION IS FOR PHUNG CAO NGUYEN , WHO IS NOW
 LEFT IN VN BY HIMSELF.

Los Angeles April 7, 1990

Kính gửi Bà Khúc Minh Thước.

Đầu thư cháu kính chúc Bà được vạn đấng sức khỏe.

Cháu xin trình bày với bà về là thư Bà đã bỏ thi giờ mà giúp cho gia đình cháu.

Đứa cháu mà cháu xin bảo lãnh là

Phùng Cao Nguyên. Bố của Phùng Cao Nguyên là Phùng Xuân Mỹ, nay đã chết trong trại cải tạo. Vì thế cháu thấy cháu Nguyên mồ côi nên bảo lãnh để cháu có người thân bảo bọc.

Cháu chưa biết làm giấy bảo lãnh cho cháu Nguyên qua hội có quan thiện nguyện tại địa phương như thế nào; xin bà chỉ đường lối giúp.

Và lại, thưa Bà là bảo lãnh qua hội do Bà bảo trợ có thành công không?

Cháu rất là nóng lòng và tội nghiệp cho cháu trai còn bỏ rơi lại VN. Những người mà Bà thấy trong giấy họ khẩu là người chi và Cô đã bảo bọc cho cháu Nguyên từ nhỏ, nay đã đi Canada. Cháu bị khước từ bởi phái toàn của Canada. Cháu kèm theo là thư đề bà rõ.

Theo cháu Nguyễn trính bây thư phải
đoàn ở VN cần có "letter of introduction"
của phái đoàn Mỹ để cho cháu Nguyễn
được đoàn tụ với gia đình ở Mỹ.

Trong thư này cháu kèm theo copy của
tổ thư khẩn, giấy khiếu từ của phái đoàn Canada,
giấy Visa của cháu Nguyễn ở VN.

Cháu xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của
Bà và hoi.

Chúc bà luôn được sức khỏe và may mắn.

Kính thư.

Thanh Mai

Thanh Mai le.

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 781930 CN

Họ và tên chủ hộ : Cao Thị Đan

Ấp, ngõ, số nhà : 10/10 ấp 4

Thị trấn, đường phố : Tân Qu

Xã, phường : Tân Qu

Huyện : Tân Qu

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên

Số NK 3

Tô Võ đình Tuấn

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ									
Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cũ hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1.	Cao Thị Đan	Chủ hộ	nữ	1945	021102539	Buôn bán	1.10.70		hà có 5K
2.	Trần Đình Hmy	em	nam	1971	222027929		1.10.76		
3.	Trần Đình Xuân	em	nam	1973	222521821		1.10.76		
4.	Trần Đình Đan Hà	em	nữ	1974			1.10.76		
5.	Phạm Cao Nguyễn	cháu	nam	1971	2220970108		24.7.82		
6.	Trần Đình Trung	cháu	nam	1970	2220970108		18.10.81		
501 CHUNG NHẬN ĐỒNG Y BẮC CHINH Xuất trình tại UBND xã TANGUY TAY Ngày 14/12/2012 TM UBND xã TANGUY TAY CHỦ TỊCH VIỆN THỦ KÝ <i>[Signature]</i> <i>Choi Dân Chiến</i>									

Xuất trình tại UBND xã Tân Quý Tây
Ngày 14 tháng 02 năm 1989
TM UBND xã Tân Quý Tây

CHỦ TỊCH
HỘI VIÊN THỦY



Khởi Dân Chiên

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BT8/P3

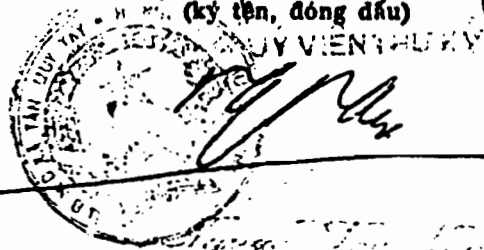
Xã, thị trấn: Tân Phú Tân
Thị xã, quận: Thị xã
Thành phố, tỉnh: Thị xã

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 02
Quyển số 01/57

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Phùng - Xuân - Mỹ</u> <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>1951</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Hai quân li em</u> <u>Việt Nam</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>05.01.1957</u> <u>Bệnh viện Phổi</u> <u>Tỉnh</u>
Nguyên nhân chết	<u>Ho</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Đào - Đức - Đạo</u> <u>10/10</u> <u>Tân Phú Tân</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Em</u>

- Đăng ký ngày 05 tháng 01 năm 57
TM/UBND Tân Phú Tân
(ký tên, đóng dấu)



Số: _____
CHUNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH
Xúc tiến tại UBND XÃ TÂN QUY TÂY
Ngày 03 tháng 8 năm 1999
TM/UBND XÃ TÂN QUY TÂY
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Mai Thị Lý

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 6/1975 - 1/2/85
- Học tập lần thứ hai, tội vượt biên
- Chết trong trại 5/1/1987
- Con duy đơn xin, mẹ tái gia'
- Hồ sơ đã đủ 12/10/1989 D.

Xã, thị trấn: Tân Dân Tân
Thị xã, quận: Hà Nội
Thành phố, tỉnh: Hà Nội

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 02
Quyển số 0157

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Trương Xuân Mỹ</u> <u>Nữ</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>10/11</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Meo</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Hai quân li em tạo tại Meo</u> <u>K-4</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>05.01.1957</u> <u>Bệnh viện huyện Xuân Lữ</u> <u>Tỉnh Hà Bắc</u>
Nguyên nhân chết	<u>Ho sơ máu</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Đào Đức An</u> <u>10/10 T. 4 Tân Dân - Hà Bắc</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Em</u>

Đã ký ngày 12 tháng 01 năm 57

TM/UBND

(Ký tên, đóng dấu)



ỦY VIÊN THỦ KÝ

[Signature]

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Đa Trại
Số 112 CRT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

0	1	6	2	2	0	1	6
CỘNG AN TP. HỒ CHÍ MINH							
ĐA TRẠI DIỆN							
Số <u>812</u> <u>PCB</u>							
28 tháng 02 năm 1975							

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thực hiện án văn, quyết định thả số 52/BVV-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 1974

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh PHÙNG XUÂN MỸ Sinh năm 19 4

Các tên gọi khác TÀI BÌNH

Nơi sinh TÀI BÌNH

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 10/19 Trần Xuân Sơn, Tân Quy Đông, Tân Bè, TP/ Hồ Chí Minh

Cán tội Tội phạm trộm cắp tài sản

Bị bắt ngày 14/06/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số 52/BVV-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 1974 của BỘ NỘI VỤ

Đã bị tăng án 1 lần, cộng thành 1 năm 12 tháng 12

Đã được giảm án 1 lần, cộng thành 1 năm 12 tháng 12

Nay về cư trú tại 10/19 Trần Xuân Sơn, Tân Quy Đông, Tân Bè, TP/ Hồ Chí Minh

☒ Nhận xét quá trình cải tạo

☒ Tư tưởng có biểu hiện tiến bộ

☒ Lao động tham gia xây dựng xã hội có năng suất chất lượng tốt

☒ Sống kỷ luật chấp hành nghiêm chỉnh các quy định

☒ Hoàn thành 12 tháng

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường xã: Phường Xuân Mỹ

Trước ngày 10 tháng 01 năm 1975

Lưu tại gốc tờ phôi
Phùng Xuân Mỹ

Họ tên, chữ ký
Người được cấp giấy

Ngày 02 tháng 01 năm 1975
Giám thị

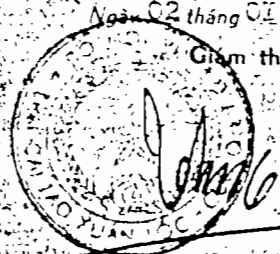
Cấp Phường

Danh bạ số 112

Lập tại Phường Xuân Mỹ



Ph. Xuân



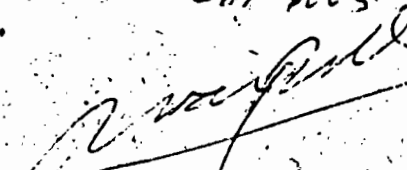
Phường Xuân Mỹ

Thượng tá: Trịnh Văn Thắc

Kính thưa
Đ/S Phòng Quản lý Tài sản
Bác tại địa phương
kính chuyển Công An
Xà giải quyết.

Ngày 4 tháng 03-01-1985

CSAT KUS


Nguyễn Hoàng Tấn

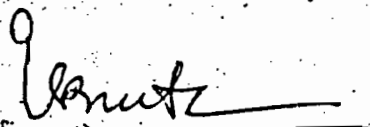
Xà dân

gửi kèm theo - 16/1
gửi Ra Phòng Tài sản tại Sở K/LC/KH
Tên gọi là Bê dĩa, nĩa dĩa
thị Công an xã Tân quy.

Kính chuyển về đơn an ninh

Chỉnh từ Huyện lên Bê

TĐ: ngày 7/1-1985



TĐ ngày 7/10-1985. Trần Sĩ Quang

Tư lệnh công an.



Nguyễn Tấn Dân

Xà dân

Đ/S Phòng Quản lý Tài sản
cơ quan nhận tài sản, đã lập hồ sơ
xong, kính chuyển đơn Bê dĩa giải quyết
theo đơn tài sản giải quyết, ra đơn hưởng
quản lý thường sử.

Nhà dân ngày 08-01-85



ANCI

Đặng Thị Anh

Số: _____
CHUNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH
Xuất trình bởi UBND XÃ TÂN QUY TÂY
Ngày 03 tháng 8 năm 1989
TM/UBND XÃ TÂN QUY TÂY
CHỦ TỊCH



Hoài Thị Lý

Trại

Số 1125 CRT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

0 1 6 7 2 0 1 6

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

CÁNG AN TP. HỒ CHÍ MINH

ĐA TRINH DIỆN

812 PCLB

28 tháng 02 năm 1985

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1966 của Bộ Nội vụ

Thủ hành án văn, quyết định thả số 52/BVV-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 1984

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh PHUOC XUAN MY Sinh năm 19 41

Các tên gọi khác

Nơi sinh TẠI BÌNH

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 10/19 Trần Xuân soạn, Tân quy, Tân nhà
bè, TP/ Hồ chí Minh

Can tội Tội phạm trong ban hành tích tụ tiêu

Bị bắt ngày 14/06/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 10/19 Trần Xuân soạn, Tân quy, Tân nhà, TP/ Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã được công bố công khai

Lao động tham gia xây dựng ngày giờ công có năng suất chất lượng tốt

Đã quy kỳ luật chấp hành đúng pháp luật

Quản chế 12 tháng

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường xã

Trước ngày 10 tháng 01 năm 1985

Lên tay giám tử pháp

Phạm Xuân Mỹ

Họ tên chữ ký

Người được cấp giấy

Ngày 02 tháng 01 năm 1985

Giám thị

Danh bản số

Lập tại



Phạm Xuân Mỹ



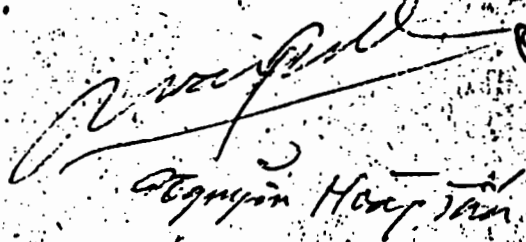
Phạm Xuân Mỹ

Thượng tá: Trịnh Văn Thích

Kính thưa
Đ/S Phòng Quản lý Cảnh sát
Đã tại địa phương
hình chuyển Công An
để giải quyết.

Ngày 4 tháng 03-01-1985

CSAT HUS


Nguyễn Hoàng Tấn

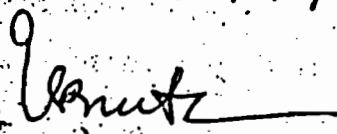
Kính thưa

Phòng Cảnh sát - 10/10
giấy Ra Faidat Tạm Trú Số 10/10/10/10
tên gọi là Bê dốt, một chiếc
tự Công an xử lý ngay.

Kính chuyển về đơn vị an ninh

Chức vụ Huyện trưởng Bê

TĐ: ngày 7/1-1985



TĐ ngày 7/10-1985

Trần Sĩ Quang

Trưởng công an



Kính thưa

Đ/S Phòng Cảnh sát - 10/10
cơ quan chức năng địa phương đã lập hồ sơ
xong, kính chuyển đơn Bê 13 giải quyết
trên vấn đề đã qui định, và đề nghị
quản lý đường sá.

Nhà ra ngày 08-01-85



Đặng Thị Anh

Số:

CHUNG NHÃN GIỜNG Y BẢN CHỈNH

Xuất trình tại UBND xã TÂN QUY TÂY

Ngày 03 tháng 8 năm 1985

TM/UBND xã TÂN QUY TÂY

CHỦ TỊCH



Thái Thị Lý

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín. trăm bảy mươi mốt (1971)

Tên, họ đứa nhỏ	Phùng Cao Nguyên /
Phái	Nam
Ngày sanh	Ba tháng chín năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt, 22giờ25
Nơi sanh	Saigon, 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha	Phùng Xuân Mỹ /
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi-cư-ngụ	Giađình, 2/2 Trần xuân Soạn Nhà Bè
Tên, họ người mẹ	Cao thị Hoắc /
Tuổi	Hai mươi chín
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi-cư-ngụ	Giađình, 2/2 Trần xuân Soạn Nhà Bè
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Lê Thị Bích Thủy

Làm tại Saigon, ngày 8 tháng 9 năm 1971

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH: H10

MIỀN LÊ-CHI.
Đã nộp 10-00-000-000



Saigon, ngày 4 tháng 12 năm 1971

TL. QUẬN-TRƯỞNG QUẬN BA

LÂM MÃNH

10/10 Ap 4,
Xã Tân Qui Tây
Huyện Nhị Đức
T.P. Hồ Chí Minh
VIETNAM.

August 1st, 1989

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE,
PANJABHUM BUILDING, 127
SATHORN TAI ROAD,
BANGKOK, 10120 THAILAND.

Dear Sir,

I, undersigned PHUNG CAO NGUYEN, now residing in Vietnam :

- Date and Place of Birth : September 3, 1971 in Saigon .
- Father's name : PHUNG XUAN MY
- Mother's name : CAO THI HOAC,
- Residence Address :

10/10 Ap 4,
Xã Tân Qui Tây,
Huyện Nhị Đức,
T.P. HO CHI MINH,
VIETNAM,

- Mailing Address :

1) 10/10 Ap 4,
Xã Tân Qui Tây,
Huyện Nhị Đức,
T.P. HO CHI MINH,
VIETNAM,

2) CAO THI THANH MAI

CA. . USA.

- Current occupation : Student
(See Birth Certificate)

Would like to present to your Office as follows :

Before April 30, 1975, my father, PHUNG XUAN MY - was an officer of the Republic of Vietnam. His last rank and position were Major and Chief of Target Analysts Branch, G-2, Republic of Vietnam Air-Force, Government ID Card No. 04293862, Military ID Card : 005963, APO 4125 .

During the time working for the Vietnamese Government, he was always co-operated closely with the US Advisors to his assigned units to accomplish his daily duties. Especially, he had also participated with them in combined missions of the US and VN Air Forces. Most of US Officials had appreciated well him for his achievements of jobs.

Besides, my father had a good opportunity to attend some training courses in Okinawa and the United States such as :

- Intelligence Courses at the US Army Pacific Intelligence School, Fort Buckner, APO San Francisco 96351, Okinawa (I forget the years).

- Senior Officer Intelligence Course at the US Army Intelligence Course (Arizona, USA) in 1974.

After April 30, 1975, he was in re-education camps from June 14, 1975 to January 2, 1985. When going back home, he was under supervision of local law-enforcement authorities in twelve months.

(See Re-education Release Certificate)

At home, my father had always wished to look for a good opportunity to go to the United States for re-settlement. Therefore, he attempted to leave country illegally as soon as possible. Then, he had realized his decision of leaving Vietnam with the (Bart People) in May 1985.

Unfortunately, he and his companions were arrested by the Vietnamese Authorities off the coast of Vietnam. Consequently, he was imprisoned in a special penitentiary house of the Re-education Camp K-4. He spent many days and nights at there under strict rules and difficult standard of living. Then, he became perished, and was died in this re-education camp by serious sickness on January 5, 1987.

(See Death Certificate).

As for my mother - CAO THI HOAC - She remarried after separating from my father in some years - she had a new husband -

(See new Marriage Certificate).

My aunt has been nourishing and taking care of me until now (See household census book).

In Vietnam, most of relatives of former political prisoners (dead or living) always met some troubles in their living.

Some days to come, my aunt and her family will leave Vietnam to re-settle in Canada for family reunification.

Certainly, I will be confronted with more complicate difficulties in my life. For this special humanitarian case, I would like to request you to examine my situation and give me a special favor of approving myself to re-settle in the United States as ((Refugee Status)) on behalf of my father - The political prisoner was died in re-education camps - under the US Government sponsorship.

I am looking forward to hearing from you soon.

Thank you very much.

Incl:

- 1- Birth Certificate
- 2- Re-education Release Certificate
- 3- Death Certificate
- 4- New Marriage Certificate
- 5- Household census book.

Sincerely,

Phung Cao Nguyen

PHUNG CAO NGUYEN

Xã, Thị trấn: Phước Nhuận
Thị xã, huyện: Phước Nhuận
Thành phố, tỉnh: HCM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CĂN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 24

Quyển 01/89

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>LẠI PHÚC TÂN</u>	<u>CAO THỊ HOÀNG</u>
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	<u>Ngày mười, tháng một, năm</u> <u>một ngàn chín trăm ba</u> <u>mười hai</u>	<u>Năm một ngàn chín trăm</u> <u>bốn mươi hai</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Thợ Sưa</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>489A/21/38 Huỳnh Văn</u> <u>Bến Phước 13 M</u>	<u>10/10 Ấp 4 Xã Tân Qui</u> <u>Huyện Nhà Bè</u>
Số giấy CM, CACC hoặc hộ chiếu	<u>020283345</u>	<u>021102540</u>

Đăng ký, ngày 08 tháng 06 năm 1989

T.M. UBND Phước Nhuận

Người chồng ký

Người vợ ký

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ủy Viên Thư Ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

VÕ VĂN THÔNG

Ngày 08 tháng 06 năm 1989

T.M. UBND

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)



PHO VĂN PHÒNG

Nguyễn Lê...

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số 781930 CN

Họ và tên chủ hộ :

Ấp, ngõ, số nhà :

Thị trấn, đường phố :

Xã, phường :

Huyện :

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Tên người cấp : Lê Thị Bích

Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên



Số NK 3

Huyện là Võ Đông Triều

Canadian Embassy



Ambassade du Canada

23 June 1989

Viet List: 729/15-43

Our File: B0223 7855/CRM

Dear Mr. Phung,

This refers to your recent interview in Ho Chi Minh City concerning your application for permanent residence in Canada.

After a careful and sympathetic assessment of your application, we regret to advise that, notwithstanding the assistance available from your relative, you do not meet the selection criteria identified in paragraph 8 and schedule 1 of the Immigration Regulations, 1978. Therefore, in the opinion of a visa officer, you would experience difficulty establishing successfully in Canada. Consequently, we have no alternative but to refuse your application.

By copy of this letter, the appropriate Canada Immigration Centre will be requested to notify your relative of this decision.

In view of your interest in Canada, we regret that favourable consideration was not possible.

Yours truly,


Counsellor
(Immigration)

Mr. Phung Cao Nguyen
10/10 Ap6,
Tan Qui Tra
Nha Be
Ho Chi Minh City

cc: SER/Ho Chi Minh City
cc: CIC Toronto West : 3296-U-391057

SRVN-51(AR)

TELETYPE UNIT TEL 1-235-1561/8 Telex:TH 92671

California August 18, 1989

Kính gửi Bà Khế Minh Thơ.

Đầu thư cháu xin gửi tới Bà, lời chúc Bà và gia đình luôn được sức khỏe và hạnh phúc.

Đồng thời cháu xin tự giới thiệu với Bà về cháu.

Cháu nhận được thư của người cháu trai, con của chị ruột cháu. Là cháu Phùng Cao Nguyên. Cháu Nguyên có gửi kèm Bà 1 lá thư. Cháu có kèm trong thư này.

Thật là 1 hoàn cảnh bi đát mà cháu không muốn nghĩ tới. Cháu Nguyên đã ^{chịu} quá nhiều thiệt thòi, Bố - Mẹ mất trong ~~lúc~~ trại Cải tạo và Mẹ - Mẹ đã bước thêm bước nữa. Dù - không cháu đến mức độ nào, cháu cũng chịu bỏ tay. Vì ở xứ lạ quê người, cháu không biết làm gì - hơn là làm gấu bảo lãnh và chờ chính phủ cứu xét. Nhưng theo cháu nhận thấy thì có rất ít hy vọng vì cháu chỉ là Di - dân lãnh cho cháu thôi. Nay cháu Nguyên có viết thư cho Bà, cháu kèm theo ít chữ, nhờ Bà là người

TN
Chết
10/07/89

Có nhiều kinh nghiệm trong việc giảng dạy ,
mong Bà giúp đỡ cho cháu Nguyễn.

Thưa Bà ,

Nếu có gì cần chỉ dạy xin Bà viết cho
cháu ít chữ.

Cháu biết bên này thi giờ quá ít ở và
quá giá , mà Bà có chút thi giờ cho chúng
cháu những lời chỉ dẫn , cháu thật
là mong ơn Bà .

Cuối thư cháu còn chúc Bà cũng gia đình
lời chúc khỏe mạnh và bình an .

Kính thư

Thanh Mai

Thanh Mai - T. Cao .

Địa chỉ của cháu :

Sylmar - CA -

PS: Cháu gửi bản chính của những giấy tờ của
cháu Nguyễn . Nếu Bà cần xin cho cháu
biết cháu sẽ gửi cho Bà ngay . Xin cảm ơn Bà
nhiều .

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 1 tháng 8 năm 1989.

Kính gửi: Bà Khuê Minh Thảo

P.O Box 5435

Arlington, VA 22205-0635

USA

Kính thưa Bà:

Thưa hết cháu xin Bà vui lòng tha thứ cho cháu đã mạo
phép viết lá thư này đến Bà và cảm phiền Bà giúp đỡ cho
cháu một việc như sau:

Hiện nay tại Việt Nam, tất cả các cựu tù nhân chính
tại Việt Nam và gia đình họ luôn luôn đấng giá Cao Công
việc Cao cả của Bà đang thực hiện là tìm mọi cách để sớm
đưa các cựu tù nhân và gia đình họ được tái định cư
tại Hoa Kỳ dưới sự bảo trợ và giúp đỡ của chính phủ Hoa
Kỳ và các Hội bảo vệ tù nhân chính tại Việt Nam trong đó
quý Hội là một đơn vị nòng cốt.

Cháu xin phép được tự giới thiệu và trình bày hoàn
cảnh của cháu:

Cháu tên là Phùng Cao Nguyên sinh ngày 3 tháng 9
năm 1971, hiện đang cư trú tại Việt Nam, số nhà 10/10 ấp 4
Xã Tân Qui Tây, Huyện Nha Bè, T.P Hồ Chí Minh.

Thưa ngày 30/4/1975, cha cháu là Phùng Xuân Mỹ
thiếu tá quân lực Việt Nam Cộng hòa phục vụ trong binh
chủng không quân tại Bộ Tư Lệnh không quân Tân Sơn Nhứt

Số-thẻ kiểm tra của cha cháu: 04293862. Số-thẻ Căn cước quân nhân 005963 KBC 4125.

Sau ngày 30/4/1975, cha cháu đi học tập cải tạo từ tháng 6 năm 1975 đến ngày 2 tháng 1 năm 1985. Khi về nhà, cha cháu chịu sự quản chế của chính quyền địa phương trong một năm.

Vì nghĩ rằng cuộc sống nơi cuộc sống này, cha cháu đã tìm mọi cách đi vượt biên sang Hoa Kỳ định cư.

Thật là 1 điều bất hạnh là cha cháu đã bị bắt lại vượt biên và bị giam cầm theo chế độ biệt lập của trại Cải tạo.

Sau một thời gian, cha cháu đã bị chết trong trại Cải tạo do vì mắc bệnh viêm phổi (ho ra máu).

Ở nhà, mẹ cháu lại lấy chồng khác và bỏ cháu lại cho dì cháu chăm sóc và nuôi nấng tới ngày nay.

Lại một việc khó khăn nan giải sắp đến với cháu là dì cháu và gia đình đang chuẩn bị tái định cư tại Canada trong vài ba tháng tới theo diện đoàn tụ gia đình.

Cuộc sống của cháu sẽ bỏ lỡ biết chừng nào. Cháu không dám nghĩ gì thêm nữa.

Bên này cháu được biết là chính phủ Hoa Kỳ đang thảo luận với chính phủ Việt Nam để cho các cựu tù nhân chính trị Việt Nam và gia đình họ, kể cả những thân nhân của những tù nhân đã chết trong trại Cải tạo và lại được coi như một trong những diện

ưu tiên, được tái định cư tại Hoa Kỳ. Bởi vậy cháu
có viết lá đơn kèm theo thư này gửi cho địa chỉ:

Orderly Departure Program office.

Panjabhurn Building 127

Sathorn-Tai Road

Bangkok 10120

Thailand.

đề' yêu cầu cơ quan này ưu' xét cho cháu được tái
định cư tại Hoa Kỳ theo diện tỵ nạn chính trị vì có cha
là sĩ quan chế độ cũ chết trong trại cải' tạo.

Kính mong Bà vui lòng xem xét hoàn' can's
của cháu và can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ giúp
cho cháu được chấp' thuận tái định cư tại Hoa Kỳ
trong tương lai gần đây.

Hiện nay cháu đang mong đợi được h' chi'
bảo và hưởng dân của Bà.

Kính chúc Bà và Br' quyền an Khang và
hạnh phúc. Quý H'oi mang tiến.

Địa chỉ liên lạc:

1. Phùng Cao Nguyên
10710 Đ' 4 Tân' Cầu Tây Nhà Bè
TP Hồ Chí Minh. Việt Nam.
2. Cao Phi Thanh Mai
14200 2nd Foothill Blvd. Sylmar.
CA. 91342 USA

Kính thư

Phùng Cao Nguyên
Phùng Cao Nguyên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

Số
N^o 5973/89DC

Họ tên PHUNG CAO NGUYEN
Nom et prénoms

Ngày sinh 1971
Date de naissance

Nơi sinh Tp Hồ Chí Minh
Lieu de naissance

Chỗ ở Tp Hồ Chí Minh
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng / Chiều cao /
Signalement Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến Canada
Ce passeport est valable pour se rendre

và hết hạn ngày 2 11 1992
IL expire Le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hà Nội ngày 2 tháng 11 năm 1989
Fait à CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

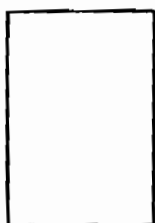
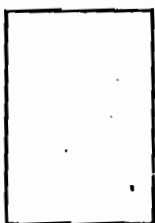


- 4 - Đặng Anh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

		
---	---	--

BỊ CHÚ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 5973 XC

Cấp cho Phung Cao Nguyen

Công dân Việt Nam

Là công dân của Canada

Quê quán khác Rào Sơn nhất

Thời hạn 2 10 1989

Hà Nội, ngày 2 tháng tháng 10 1989

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

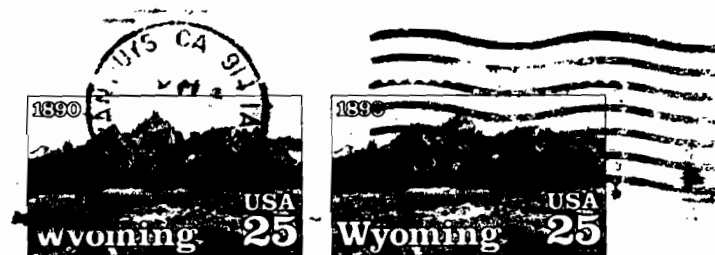


[Handwritten signature]

Dũng Anh

hanh Mai Le

Swimer, CA



APR 21 1990

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOC.

P.O BOX 5435

ARLINGTON , VA

(BỘ TỤC HỒ SƠ)
Tên: Phùng Cao Nguyên



FR: Thanh Mai Le

Sylmar, CA -
USA

FIRST CLASS

To: Mrs Khuc Minh Tho
P.O Box 5435

Arlington, VA

22205 - 0635

USA

AUG 30 1989

FIRST CLASS

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ OBP/Date
____ Membership; Letter

4/26/90